

VĂN HOÁ NHỎ GIÁC VỀ XÃ HỘI HÀI HOÀ VỚI THỜI ĐẠI MỞ CỦA PHÁT TRIỂN VÀ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

GVCC. NGUYỄN VĂN HỒNG

*Nguyên Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Trung Quốc-
Đại học KHXH&NV- Đại học Quốc gia Hà Nội*

I. CON ĐƯỜNG CẢI CÁCH MỞ CỬA PHÁT TRIỂN HỘI NHẬP. THỜI ĐẠI VÀ THỰC TIỄN LỊCH SỬ DÂN TỘC

Ngày nay Trung Quốc đã và đang phát triển một cách mạnh mẽ. Công cuộc xây dựng kinh tế, hiện đại hoá đã làm thay đổi nhanh chóng diện mạo Trung Quốc. Trung Quốc lạc hậu, nghèo đói bị bắt nạt đã lùi vào quá khứ.

Trung Quốc khẳng định con đường xây dựng một xã hội mang đặc sắc Trung Quốc. Với gần 30 năm (1978 – 2007 = 29 năm) mà Trung Quốc đã bước những bước tiến khổng lồ bằng ngàn

năm đúc lại. Nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa đã lớn mạnh, quyết tâm xây dựng xã hội khá giả với tổng lượng kinh tế đứng vào hàng đầu thế giới, GDP luôn tăng trung bình trên 9%/năm. Trung Quốc đã trở thành một trong 3 cường quốc vũ trụ, kiêu hãnh đưa con người bay vào vũ trụ bằng chính con tàu của mình.

Tuy vậy, chúng ta cũng hiểu rằng những thành tựu ngày nay của Trung Quốc đã phải trả trở và thực thi, nhận thức mất khoảng hơn một thế kỷ rưỡi (1840 – 2007 = 167 năm). Nếu tính từ

khi Trung Quốc nhận thức ra con đường cải cách mở cửa hội nhập Trung Quốc cũng phải đi mất 138 năm.

Nhìn lại chặng đường lịch sử, ta cũng có thể thấy vào thế kỷ XIX, thế giới khép kín của xã hội, thể chế chính trị, kinh tế Trung Hoa đã phải giật mình thức tỉnh trước sự xâm lược chinh phục của đế quốc phương Tây. Đó là thời kỳ mà các đế quốc tư bản phương Tây dùng súng đạn và đại bác "*cuốn các nước lạc hậu trên thế giới vào cơn lốc của kinh tế tư bản chủ nghĩa.*"⁽¹⁾

Cuộc Chiến tranh Thuộc phiên năm 1840, như báo hiệu cảnh tỉnh Trung Quốc phải mở cửa. Cánh cửa của Trung Quốc buộc phải mở ra từ cuộc thất trận phải ký hiệp ước Nam Kinh năm 1842, mở 5 cảng khẩu dọc ven biển phía Nam từ cửa sông Chu Giang đến Trường Giang (Quảng Châu, Phúc Châu, Hạ Môn, Ninh Ba, Thượng Hải).⁽²⁾

Mở cửa và hội nhập là xu thế, quy luật tất yếu của lịch sử, nhưng nhận thức được nó và hiểu về nội dung, tạo bước đi hiệu quả lại là cả một quá trình. Nhưng chúng ta cũng biết quy luật mở cửa phát triển là một quy luật tất yếu, nhưng nó lại chịu tác động của lịch sử, điều kiện cụ thể xã hội mang cấp độ nhận thức của con người, dân tộc, tính năng động sáng tạo của dân tộc. Nó cũng phụ thuộc bởi tài năng của nhân vật lịch sử thiết kế thực thi.

Như ta biết, công cuộc mở cửa thụ động hạn chế của Trung Quốc bắt đầu từ

sự thất bại của Chiến tranh Thuộc phiên, đối đầu với đế quốc Anh và các đế quốc khác, sau đó đến xâu xé thị trường Trung Quốc.

Quá trình nhận thức cần mở cửa học tập chủ nghĩa tư bản phương Tây, nhận ra sức mạnh của con đường phát triển công thương nghiệp tư bản là một quá trình lâu dài bắt đầu từ việc thua trận trong Chiến tranh Thuộc phiên 1840, nhận ra không phải "Đương" (Tây) "Đi" lạc hậu mà chính Trung Quốc lạc hậu thua kém. Phong trào Dương Vụ từ những năm 60 thế kỷ XIX mong học hỏi kỹ thuật phương Tây – "Su Di trường kỹ dĩ chế Di". Học phương Tây kỹ thuật để chế ngự người Tây, mong phát triển công thương nghiệp để "phú quốc cường binh", đến phong trào Duy Tân (1898) của Khang Hữu Vi, Lương Khải Siêu theo mô hình Nhật Bản Minh Trị Duy Tân, Cách mạng Tân Hợi (1911) do Tôn Trung Sơn lãnh đạo với mục đích hoàn thành sứ mạng *dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc* đều mong muốn đưa Trung Quốc phát triển theo con đường dân chủ, tư sản. Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ do Đảng Cộng sản Trung Quốc tiến hành thành công trên phần lục địa năm 1949, sau đó công cuộc trấn trở tìm mô hình phát triển kinh tế kéo dài 29 năm, cả hai giai đoạn kéo dài tới 57 năm - Đảng Cộng sản với sự lãnh đạo đổi mới cải cách mở cửa, tổng kết những trải nghiệm mất mát, Đặng Tiểu Bình đã làm được

chuyện giải quyết vấn đề nhận thức và thực thi hữu hiệu việc mở cửa phát triển kinh tế để phát triển đi vào nền kinh tế thị trường.

Thành công lớn của thời kỳ Đặng Tiểu Bình là Đặng Tiểu Bình đã sáng tạo, nhận thức rõ con đường tất yếu theo quy luật kinh tế, lịch sử phải mở cửa hội nhập. Dù là một nước lớn, là “một thế giới” (thế giới Trung Hoa) cũng không thể sống và phát triển riêng lẻ được.

“Thế giới ngày nay là một thế giới mở”...⁽³⁾ “Ở thế giới này, nước phát triển và không phát triển nếu thoát ly khỏi sự hợp tác, phân công quốc tế, đóng cửa lại thì đối với sản xuất vật chất, tinh thần đều không thể thành công. Muốn độc lập ngoài thế giới, tránh cạnh tranh trong thị trường thế giới và tránh thách thức là không thể phát triển phồn vinh được. Vì vậy, Trung Quốc không thể tách khỏi bối cảnh thế giới, Trung Quốc không thể xa rời thế giới”.⁽⁴⁾

Nhận thức trên quan trọng quyết định đến sự bắt đầu chuyển mình của Trung Quốc. Nó có tính chất quyết định đến vận mệnh quốc gia đã từng đóng cửa, bị cô lập khỏi thế giới hàng thế kỷ. Trung Quốc nhận thức ra mình với môi sinh thế giới và thế giới cũng bắt đầu nhận thức Trung Quốc. Mối quan hệ tương hỗ đó cũng phải trải qua một chặng đường khúc khuỷu cam go, trả giá mới được nhận thức.

Như ta biết, xã hội loài người trong tiến trình lịch sử đòi hỏi nhân loại muốn

tồn tại phải sản xuất, trao đổi phân phối để phát triển, và phát triển ngày càng cao đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của con người.

Sự sáng tạo có giá trị thực tiễn cách mạng cao là Đặng Tiểu Bình, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã nhận thức chuyển nhiệm vụ kinh tế làm nhiệm vụ trung tâm thay cho đấu tranh giai cấp, chính trị triển miên. Điều này có liên quan đến thực tiễn nhận thức sắc sảo về lý luận chủ nghĩa Mác. Và chúng ta thấy Trung Quốc trong đánh giá về lý thuyết của Đặng Tiểu Bình có hai kết luận đáng chú ý là:

1. Lý thuyết của Đặng Tiểu Bình là sự phát triển chủ nghĩa Mác ở Trung Quốc trong thời kỳ mở cửa hội nhập. Đó là tính quy định của thời đại.

2. Lý thuyết của Đặng Tiểu Bình là phát triển tư tưởng Mao Trạch Đông về con đường Trung Hoa. Sáng tạo trên mảnh đất Trung Hoa, thực tiễn Trung Hoa.

Ở về đầu tiên cũng có không ít người xem đây là cách nói chung chung. Nhưng theo chúng tôi đó là kết luận có nội dung thực tiễn, có giá trị đích thực. Vế thứ hai thì quá rõ, truyền thống và thực tiễn Trung Hoa phải được luôn nghiên cứu tìm bước đi thích hợp vì lợi ích dân tộc.

Đảng Cộng sản dưới sự lãnh đạo của Mao Trạch Đông sau khi giành được thắng lợi trên lục địa rộng lớn của Trung Quốc, bước vào giai đoạn xây dựng kinh

tế đặc biệt vào những năm 60 -70 thế kỷ XX vì nhiều lý do, người lãnh đạo đã phạm nặng nề khuynh hướng bảo thủ tả khuynh lấy đấu tranh giai cấp làm nhiệm vụ thường trực hàng đầu, cuộc “Đại Cách mạng văn hoá” (1966 – 1976) là điển hình, các công trình kinh tế ở khắp nơi dang dở. Nhân dân lâm vào nạn đói, Trung Quốc rơi vào thời kỳ kinh tế đi xuống, kiệt quệ.

Chính lúc này, Đảng Cộng sản Trung Quốc với sự trải nghiệm giạt mình nhận thức ra con đường sai nguy hiểm và có quyết sách mở cửa.

“Độc lập tự chủ không phải là đóng cửa giữ mình, tự lực cánh sinh, không phải là bài ngoại một cách mù quáng”. ⁽⁵⁾

● Công cuộc cải cách mở cửa phát triển tiến lên xây dựng nền kinh tế thị trường là một quyết sách lịch sử được đưa ra trên những điều kiện lịch sử. Nó là con đẻ tình huống của Trung Quốc sau cuộc khủng hoảng kinh tế xã hội do cuộc cách mạng văn hóa và đường lối chủ trương sai lầm của Đảng Cộng sản dưới sự lãnh đạo chủ quan quá tả của Mao Trạch Đông.

Chủ trương lấy đấu tranh chính trị, giai cấp là nhiệm vụ trung tâm làm cho xã hội bế tắc không lối thoát. Phải suy nghĩ mở lối - Đặng Tiểu Bình đã sáng tạo nhận thức rõ phải tiến hành cải cách mở cửa lấy nhiệm vụ kinh tế làm trung tâm. Phải từ thực tiễn định quyết sách và lấy “thực tiễn kiểm nghiệm chân lý”.

Ăngghen trong thư gửi cho G. Bôlosô ngày 21 và 22 - 9 - 1890 đã chỉ rõ: “Con

người sáng tạo lịch sử nhưng là sáng tạo trên những tiền đề cụ thể nhất định” ⁽⁶⁾

Nguyên tắc nội lực tự cường, đứng vững trên mảnh đất Trung Hoa, đã được Tôn Trung Sơn, Mao Trạch Đông và nhiều nhà cách mạng Trung Quốc ý thức và dựa vào đó tạo nên sức mạnh giành thắng lợi.

Đặng Tiểu Bình và Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tiến hành cuộc cách mạng trong tình hình thế giới đang biến đổi lớn. Nhận thức quy luật kinh tế phát triển của thời đại đúng sẽ đem lại sức mạnh, sự phồn vinh cho đất nước. Phải phát triển kinh tế theo con đường kinh tế thị trường đó là tính quy luật của kinh tế, nó không tùy thuộc ý chí của cá nhân hay một tập thể nào. Nó có mối liên hệ phát triển kinh tế theo con đường kinh tế tự thân. Trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản có những nhận xét lý luận khái quát thật hay ta, cần chú ý. Đó là sản xuất càng đậm nét xã hội hoá bắt đầu từ khi xác lập phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, nó đã làm cho “Sức sản xuất và tiêu thụ của tất cả các nước đều có tính chất thế giới”... “Sự trao đổi kỹ thuật công nghiệp mới thành một vấn đề sống còn đối với các dân tộc văn minh” “nguyên liệu cũng dần tuân thủ, chịu ảnh hưởng của mở rộng sản xuất xã hội phát triển mà vượt qua ngoài biên giới của một quốc gia, sản phẩm làm ra không những được tiêu thụ trong xứ mà còn được tiêu thụ ở tất cả các nơi trên trái đất nữa... Đại công nghiệp đã tạo ra thị trường thế giới”. ⁽⁷⁾

Toàn bộ những lý luận khái quát thiên tài của Mác – Ăngghen từ giữa thế kỷ XIX như chỉ rõ xu thế phát triển kinh tế thị trường theo quy luật. Tôi cho rằng ngày nay với hướng kinh tế nhất thể hoá WTO và tính quy tụ nhất thể kinh tế của nó càng minh chứng điều trên. Đặng Tiểu Bình nắm bắt sâu sắc lý luận Mác về bản chất sản xuất kinh tế có tính xã hội. Đó là xu thế tất yếu của lịch sử phát triển xã hội loài người : sản xuất dẫn xã hội hoá cao.

Thời đại cho Đặng Tiểu Bình thấy tầm quan trọng số một của thời đại khoa học kỹ thuật phát triển như vũ bão, và đã bổ sung thêm vào nhận định của Mác xem khoa học kỹ thuật là lực lượng sản xuất hàng đầu.

Khoa học kỹ thuật ngày nay có tác dụng tạo nên những bước nhảy vọt phi thường. Thực tiễn sản xuất các quốc gia phát triển trên thế giới và ngay chính bản thân Trung Quốc đã cho Đặng Tiểu Bình nhận thức sâu sắc khoa học kỹ thuật trở thành “*lực lượng sản xuất hàng đầu*”⁽⁸⁾. Nó trở thành chìa khoá có hiệu năng tạo nên bước đột biến, chiếm lĩnh thế mạnh, tạo lực chi phối.

Nhận thức khoa học, với trái tim nóng và cái đầu sắc lạnh khoa học, chúng ta thấy Trung Quốc tiến lên phát triển kinh tế với những bước đi vững chắc. Ta thấy Trung Quốc trong vòng 30 năm mở cửa cải cách, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng nền kinh tế thị trường với

những bước đi nhanh và giảm tốc, đều có suy nghĩ giữ nhịp. Như một cỗ máy khổng lồ vận hành, luôn suy nghĩ điều chỉnh làm chủ tốc độ vận hành ổn định dưới bàn tay của khối óc sắc lạnh khoa học của các nhà lãnh đạo tài ba của Trung Quốc.

Ngay sau năm 1997 khi ở châu Á hầu hết các con rồng đều lâm vào khủng hoảng tiền tệ, kinh tế tổn thương khá nặng, Trung Quốc vẫn vững vàng tuyên bố không phá giá đồng Nhân dân tệ, tạo thế trụ vững tâm cho các quốc gia châu Á, Đông Nam Á và đặc biệt là Việt Nam hạn chế tác động liên hoàn nguy hiểm.

Nhìn toàn bộ con đường mở cửa phát triển hội nhập, phát triển kinh tế thị trường ta thấy rất rõ ràng Trung Quốc đi lên phát triển dựa trên tầm nhìn trí tuệ có tính chiến lược toàn diện. Trung Quốc là nước xây dựng phát triển kinh tế mà luôn chú ý đến việc ngăn ngừa hậu quả xấu của tác động kinh tế thị trường, kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Xây dựng văn minh tinh thần lấy giáo dục khoa giáo hưng quốc làm đòn bẩy và đảm bảo lâu dài cho thành quả kinh tế Trung Quốc như hướng tới một xã hội lành mạnh trong tương lai.

Là một nước có nền văn minh lâu đời, có một gia tài văn hoá đồ sộ, phong phú, Trung Quốc trong quá trình mở cửa phát triển kinh tế, Trung Quốc đặt vấn đề xây dựng văn minh tinh thần thành bộ phận

song song với xây dựng phát triển kinh tế. Đó là điểm *đặc sắc* thật sự Trung Quốc.

Nhận thức rõ "*con người là tài sản quý nhất*", và trí tuệ của một dân tộc, tố chất của dân tộc là cơ sở bền vững quyết định cho sự phát triển tốc độ lâu dài.

Với tầm nhìn xa chiến lược phát triển Trung Quốc xem "*Giáo dục là sự nghiệp căn bản nhất của một dân tộc*"⁽⁹⁾. "*Giáo dục là sự nghiệp căn bản của một dân tộc*" là "*kế lớn căn bản lâu dài của sự phát triển một quốc gia*".⁽¹⁰⁾

Mối quan hệ hữu cơ có tính chất sống còn của con đường phát triển đã được các nhà lãnh đạo Trung Quốc sáng suốt nhận ra và có nhiều biện pháp thực thi.

Mở cửa cải cách như cách nói của người Trung Quốc là cho ngọn gió mát lành thổi vào nhưng gió độc cũng vào theo, ruồi nhặng cũng theo vào. Trung Quốc đã sớm ý thức điều này. Xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc; có lẽ đó là điểm nổi lên khác biệt của Trung Quốc. Điều làm chúng ta phải chú ý là Trung Quốc xem nhiệm vụ kinh tế hàng đầu, vấn đề giàu có vươn lên xã hội tiểu khang luôn song hành với nhiệm vụ bảo đảm một xã hội "văn minh tinh thần". Việc giáo dục đạo đức truyền thống Trung Hoa cho cán bộ, nhân dân; giáo dục tư tưởng nhân bản của truyền thống Trung Hoa luôn thường trực. Bản sắc dân tộc luôn được phát huy gìn giữ.

Trung Quốc đi vào nền kinh tế thị trường với sự tỉnh táo, tốc độ mà an toàn, tạo nên thành quả tốt đẹp mà nghĩ tới sự đảm bảo lâu dài. Một nguyên nhân quan trọng là Trung Quốc đã chú ý đến việc khai thác gia tài truyền thống văn hoá để tiến hành cải cách đi vào nền kinh tế thị trường. Giá trị tư tưởng Nho giáo đã được Trung Quốc khai thác giáo dục phát huy có hiệu quả.

II. LÝ LUẬN NHO GIÁO VỀ XÂY DỰNG XÃ HỘI HÀI HOÀ VỚI KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

Nho giáo không chỉ đối với Trung Quốc là một giá trị lớn về tư tưởng, giáo dục, đạo đức mà còn là giá trị lớn của văn hoá Đông Á. Điều này đã được nhiều học giả Hàn Quốc, Nhật Bản, Việt Nam thừa nhận.

Khổng Tử với tác phẩm của mình và truyền thuyết tập thành Nho giáo, ông trở thành nhà tư tưởng, giáo dục lớn, nhà chính trị coi trọng việc xây dựng một xã hội ổn định hoà bình thịnh trị. Là nhà chính trị coi trọng lý luận sáng tạo, trong việc tổng kết soi rọi kinh nghiệm lịch sử, trên cơ sở đó ông đề ra tư tưởng "*Hoà nhi bất đồng*" hướng tới xây dựng một xã hội hài hoà. Là một nhà giáo dục ông dạy cho các đệ tử tiến hành trong thực tiễn, mong xây dựng một xã hội hoà điệu an bình. Lý luận hài hoà (协调) là một gia tài triết thuyết có ý

nghĩa nhiều mặt. Ngày nay Trung Quốc đang khai thác toàn diện để tiến vào xây dựng một Trung Quốc phát triển bền vững mang đặc sắc Trung Quốc.

Ta hãy xem tháng 10 - 2002, Giang Trạch Dân người đứng đầu Đảng Cộng sản, Nhà nước Trung Quốc nói chuyện khi thăm thư viện của Tổng thống Mỹ Bush (cha) đã diễn dịch lý thuyết trên của Khổng Tử với ý nghĩa sâu xa của nó :

“Hơn 2000 năm trước, Khổng Tử nhà tư tưởng thời Tiên Tần của Trung Quốc đề ra tư tưởng “Hoà nhi bất đồng”, hài hoà mà không phải như nhau, “bất đồng mà không xung đột”, hài hoà cùng nhau sống và phát triển, bất đồng mà bổ trợ cho nhau, tác thành cho nhau. “Hoà nhi bất đồng” là quy luật quan trọng của sự vật và quan hệ xã hội, và cũng là chuẩn tắc cần phải tuân giữ trong xử thế, làm việc của con người, là đạo lý của các nền văn minh nhân loại trên con đường phát triển hài hoà”. ⁽¹¹⁾

Chúng ta biết rằng Trung Quốc đã, đang phát triển khá nhịp nhàng, ổn định với tốc độ nhanh. Trung Quốc luôn chủ động điều khiển bước đi của mình. Nhận thức về đường đi và khẳng định sự sáng tạo vô song xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Trong quá trình phát triển lịch sử, quốc gia nào cũng phải tìm con đường đi, mô hình phát triển phù hợp với dân tộc mình. Cách mạng là sáng tạo, xây dựng càng cần

sáng tạo. Trung Quốc là đất nước có lịch sử lâu đời, nhân dân Trung Quốc trong quá trình lịch sử đã sáng tạo nên một trong các nền văn minh cổ đại phương Đông rực rỡ, có sức ảnh hưởng sâu xa, rộng lớn. Văn hoá văn minh Trung Hoa hùng vĩ như Vạn lý Trường Thành, có giá trị lịch sử không đổi. Gần đây Vạn lý Trường Thành lại được khẳng định là một trong bảy kỳ quan của thế giới. Sự khẳng định và sức lan toả của nền văn minh Trung Hoa là điều không thể phủ nhận.

Quá trình phát triển lịch sử đi lên của các dân tộc đều có liên quan mật thiết đến văn hoá dân tộc, tổ chức dân tộc. Phải luôn gắn và phát huy truyền thống của dân tộc để tạo lực, tạo mô hình thích hợp để xử lý đi lên một cách có hiệu quả.

Gần đây Trung Quốc đang tập trung khai thác lý thuyết “Hài hoà”. “Hoà nhi bất đồng” của Khổng Tử trọng mọi quan hệ trong xử thế, cả đối nội, đối ngoại, cả cá nhân với cá nhân, tập thể. Và xem đó như là *“quy luật phát triển của sự vật và quan hệ xã hội, là chuẩn tắc trong xử thế, làm việc của con người”.*

Khai thác lý thuyết này trong mọi lĩnh vực. Trong quan hệ phát triển kinh tế thị trường cũng vậy.

“Hoà nhi bất đồng” tạo nên sự liên kết cùng phát triển giữa các cơ sở xí nghiệp sản xuất kinh doanh. Sự khác biệt “bất đồng” là sự tồn tại có thể tương

tác, tương thành. Tư tưởng “*Kỷ dục lập nhi lập nhân, Kỷ dục đạt nhi đạt nhân*”⁽¹²⁾ đó là đạo đức cần cho xã hội phát triển không sinh loạn. Cạnh tranh không phải là đấu tranh tiêu diệt lẫn nhau. Nên hiểu thương trường từ nghĩa chữ “thương” ban đầu trong truyền thống văn hoá Trung Hoa là thương lượng. Thương coi trọng việc tương trợ, coi trọng việc đàm phán, chú ý lợi ích từ hai phía. Sự cạnh tranh để phát triển có ý nghĩa tạo lực xúc tác, để tìm hướng phát triển. Thắng bại trong cạnh tranh không phải từ mưu mô nhằm tiêu diệt nhau. Cái nghĩa “tác chiến” ở đây chỉ ở nghĩa so sánh lực lượng, cách làm tạo nên sức mạnh phát triển, quy luật có giá trị đẩy sản xuất xã hội tiếp nhận hay vất bỏ các phương pháp sản xuất kinh doanh hiệu quả và không có hiệu quả. Tuân Tử đã từng nói : “*Hoà thì đồng tâm có sức có lực, nhiều sức thì mạnh, mạnh thì tất thắng*”.⁽¹³⁾

Đó chính là đạo đức quy phạm ước chế của kinh doanh từ nhận thức để tạo nên mối quan hệ cạnh tranh lành mạnh.

Kinh tế tăng trưởng với tốc độ cao dẫn đến sự phân hoá giàu nghèo càng rõ rệt, các khoảng cách thu nhập ngày càng lớn. Nhưng nếu không có sự cách biệt này thì không thể phát triển kinh tế. Sự cách biệt giàu nghèo, thu nhập cao thấp lại tạo ra sự bất ổn trong

xã hội. Điều này đã xảy ra phổ biến ở các quốc gia mới phát triển như Hàn Quốc, Việt Nam, khu vực Đài Loan, Hồng Kông v.v... ở đó đều có những hiện tượng đáng cảnh báo xem xét. Trong Hội nghị Nho giáo với xã hội tương lai ở Hàn Quốc năm 2001, Giáo sư An Bình Chu đã phát biểu cảnh tỉnh:

“Ngày nay, xã hội như đầy tiếng kêu cứu phản ánh nỗi lo lắng về sự hoang tàn của nhân tâm. Môi trường bị ô nhiễm, luân lý suy đồi, con người phơi trần nỗi khát khao truy cầu lợi ích và dục vọng. Môi trường thiên nhiên đã bị phá hoại, ô nhiễm đến đỉnh điểm. Và, điều quan trọng là nội tâm của con người hoang tàn, giá lạnh. Quan hệ giữa người và người như đứng trước nguy cơ tự diệt vong”.⁽¹⁴⁾

Có lẽ lời cảnh báo trên cũng là hiện tượng chung ở các nước mở cửa cải cách phát triển như Trung Quốc, Việt Nam. Tôi đã nhiều lần qua Trung Quốc từ năm 1993 đến nay, cũng đã chứng kiến nhiều hiện tượng tương tự; ở Việt Nam ta cũng có không ít dẫn chứng ví dụ, chỉ khác là ở các cấp độ thế nào mà thôi.

Kinh tế Trung Quốc cũng như các quốc gia đang phát triển đã xuất hiện các hiện tượng thị trường đầy rẫy sự giả mạo, tốt xấu lẫn lộn; những cán bộ có quyền chức thì tham ô, hối lộ, tha hoá. Cuộc đấu tranh dùng pháp luật để hạn chế loại trừ các hiện tượng nguy hại đó

mà vẫn khó an định. Trung Quốc đã trở về bài học “Đức trị”, “Lễ trị” của cha ông. Trung Quốc dùng biện pháp giáo dục, đề cao “Lễ trị”, “Đức trị” xây dựng hệ thống đạo đức cho dân tộc, Trung Quốc xem đó là cách trị bệnh từ gốc; luật pháp, hình phạt chỉ là cái ngọn trước mắt. Điều quan trọng là “*át nhân dục, tôn thiên lý*”⁽¹⁵⁾. Dùng nguyên lý giáo dục ứng xử này để hạn chế tối đa hành động vì lợi sai trái, để bảo đảm cho kinh tế thị trường phát triển lành mạnh.

Đối với phân phối là khâu quan trọng trong kinh tế xã hội, Trung Quốc chủ trương “để một bộ phận giàu” và sau đó kích thích, kéo mọi người cùng giàu.

Tư tưởng cùng giàu, quan niệm đạo đức Nho gia “lập nhân”, “đạt nhân”, mình thành công cũng giúp người thành công, mình thắng lợi cũng giúp người thắng lợi để đạt đến “quân phú” cùng giàu. Ở đây tất nhiên không có tư tưởng không tưởng quân bình, mà là tạo nên xã hội cùng giàu có, ít chênh lệch, không có sự bất bình đẳng đến mức tạo thành hai thái cực. Điều đó cũng lý giải tư tưởng “hài hoà” “hoà nhi bất đồng” của Khổng Tử. Một xã hội “tiểu khang” mơ ước của Trung Quốc.

Tư tưởng để ổn định xã hội là đừng tạo nên sự chênh lệch quá mức : Gia tài tư tưởng Nho gia “quân phú” (cùng giàu có) với Nho gia đó là sự bình quân tương đối dựa vào sự phân phối theo thứ bậc.

Đồng thời Nho gia Trung Quốc cũng chủ trương “chế dân chi sản” (điều tiết tài sản) làm cho dân ai cũng yên lòng với nghề nghiệp của mình. Khoảng cách giàu nghèo quá lớn, số người thất nghiệp, đói nghèo không nơi nương tựa tăng lên đã từng tạo nên một lực lượng chống đối chính quyền đáng sợ trong lịch sử Trung Quốc. Nó như một quy luật bất biến. Nếu giải quyết tốt khâu phân phối, điều tiết thu nhập, tài sản một cách hài hoà sẽ tạo nên điều kiện cho sự ổn định và phát triển trong xã hội.

Ở trên là những hạt nhân có hướng khai thác phát huy từ gia tài tư tưởng của Trung Quốc nhằm phát triển đảm bảo lâu dài cho nền kinh tế Trung Quốc. Đây là điều hợp với hạt nhân lý luận về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, và cũng là tư tưởng hướng đạo phát triển kinh tế thị trường.

Để có thể phát huy tối đa hiệu quả gia tài truyền thống đạo đức, đạo đức ứng xử, các nhà lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quốc gần đây tăng cường mạnh mẽ việc giáo dục “Lễ trị”, “Đức trị”, giáo dục luân lý ứng xử từ bản thân cá nhân đến gia đình xã hội, chú ý kiện toàn cả hệ thống quy phạm đạo đức với mục đích tiêu trừ mầm hoạ xấu từ khi chưa hình thành và cảnh báo giáo dục khi còn chưa có tác hại lớn. Trung Quốc đã và đang phát huy gia tài đạo đức, giáo dục, quan hệ ứng xử của Nho giáo truyền thống với

những nội dung được bổ sung, giải thích, nâng cao. Mong muốn sáng tạo nên một môi trường tốt đẹp có lợi cho phát triển lành mạnh nền kinh tế thị trường. Hồ Cẩm Đào - Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc đã từng nói rõ :

“Chúng ta (Trung Quốc) xây dựng xã hội hài hoà xã hội chủ nghĩa, phải là xã hội pháp trị dân chủ, công bằng chính nghĩa, chân thành thương yêu, đẩy sức sống, ổn định trật tự, con người và tự nhiên chung sống hài hoà”. ⁽¹⁶⁾

Tôi muốn trích lời của Thủ tướng Ôn Gia Bảo nói chuyện ở trường Đại học Havard để giải thích tường tận luận đề nêu ra:

● *“Dùng quan điểm “hoà nhi bất đồng” để quan sát, xử lý các vấn đề quan hệ với các nước bạn, mà đồng thời cũng để giải quyết các mâu thuẫn trong cộng đồng quốc tế...”*

Trong nước đối mặt với sự phân hoá hai cực ngày càng nghiêm trọng, hiện tượng phân hoá giàu nghèo hai cực cách biệt càng sâu, chúng ta cần học luận thuyết của Khổng Tử “quân vô bản” (đều mà không nghèo), cùng nhau nỗ lực sáng tạo điều kiện hướng tới xây dựng xã hội cùng giàu có, đối với số người yếu, ốm, già nua, đời sống không đảm bảo, chúng ta cần học Khổng Tử tư tưởng mọi người phải được nuôi dưỡng, nỗ lực xây dựng hoàn thiện chế độ bảo hiểm xã hội; đối mặt với đội ngũ cán bộ

có hiện tượng hủ bại tha hóa, chúng ta cần học phép đức trị, pháp trị song song của Khổng Tử, tư tưởng khoan dung kết hợp với mạnh tay xử lý, tăng cường giáo dục tư tưởng liêm chính; đối với số cán bộ tham ô phạm pháp cần trừng trị không tha, quyết không dung dưỡng; đối với các bậc cha mẹ già yếu bị con cái bạc đãi từ bỏ, chúng ta cần học Khổng Tử tư tưởng nhân bản hiếu đễ, tăng cường giáo dục đạo đức nhân văn, xây dựng đạo đức gia đình; đối với hành vi phạm pháp vô đạo cần kiên quyết trị theo pháp luật.

Vấn đề giải quyết mâu thuẫn giữa con người và tự nhiên, chúng ta cần phát huy tư tưởng “thiên nhân hợp nhất” - người sống hoà cùng thiên nhiên. Trong công cuộc đấu tranh có tính giành giật với tự nhiên, con người thường làm ô nhiễm môi trường, phá hoại, chúng ta cần học Khổng Tử tình yêu thiên nhiên, núi sông cây cỏ, chim, cá. Đừng sống xa xỉ làm cạn kiệt tài nguyên huỷ hoại môi trường, phải sống tiết kiệm giản dị, phải học tinh hoa của tư tưởng hoà nhi bất đồng, lấy xưa dùng nay phát huy truyền thống văn hoá cha ông, hài hoà phát triển”. ⁽¹⁷⁾

Trung Quốc ngày nay đang rất sôi nổi nói đến gia tài văn hóa Nho gia Trung Quốc, một gia tài văn hoá có bao điều đáng phát huy, đáng suy ngẫm trước sự phát triển tác động của kinh tế thị trường.

Luận thuyết “Lễ trị”, “Đức trị” xây dựng một xã hội “hài hoà” phát triển. Kinh tế Trung Quốc đang được bàn sôi nổi trên các báo chí thời sự khoa học.

Trung Quốc đã và đang tìm liều thuốc hữu hiệu để có thể xây dựng một xã hội mang đặc sắc Trung Quốc tiến bộ và văn minh.

Cùng hình thái xã hội tương đồng, cùng chịu tác động ảnh hưởng lớn của gia tài văn hoá Đông Á – Nho gia. Những bước đi cách làm của con đường phát triển kinh tế xã hội của Trung Quốc đáng để Việt Nam chúng ta suy ngẫm.



CHÚ THÍCH:

1. Lênin – Toàn tập III, 1962, Nxb Sự thật, Hà Nội, tr. 766
2. Cung Thư Đạo, Phương Tư Hán (1993): *Trung Quốc cận đại sử cương* (Tiếng Trung). Bắc Kinh đại học xuất bản, tr. 24-25
3. Đặng Tiểu Bình (1984): *Xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc* (Tiếng Trung). Nhân dân xuất bản xã, Bắc Kinh, tr. 54-67
4. Đặng Tiểu Bình (1984): *Xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc* (Tiếng Trung). Nhân dân xuất bản xã. Bắc Kinh, tr. 54-67
5. Đặng Tiểu Bình văn tuyển (1975-1982) (Tiếng Trung). Nhân dân xuất bản xã Bắc Kinh, 1983. tr. 88

6. *Mác. Anghen Tuyển tập II*, 1970, Nxb Sự thật, Hà nội, tr. 595

7. *Tuyển ngôn của Đảng Cộng sản. Mác. Anghen Tuyển tập I*, Nxb Sự thật, Hà Nội 1970, tr.32. *Marx Engels*, Vol 1, Selected works, Moscow, 1958, tr.35

8. *Đặng Tiểu Bình văn tuyển III* (Tiếng Trung), Nhân dân Bắc Kinh, 1993. tr 275

9. Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình, Giang Trạch Dân (2002): *Bàn về giáo dục* (Tiếng Trung). Nxb Giáo dục nước CHND Trung Hoa. Phòng tài liệu nghiên cứu TW Đảng Cộng sản Trung Quốc - Bắc Kinh, tr. 174-175

10. Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình, Giang Trạch Dân (2002): *Bàn về giáo dục* (Tiếng Trung). Nxb Giáo dục nước CHND Trung Hoa. Phòng tài liệu nghiên cứu TW Đảng Cộng sản Trung Quốc - Bắc Kinh, tr. 174-175

11. *Đặng Tiểu Bình văn tuyển III* (Tiếng Trung), Nhân dân Bắc Kinh, 1993. tr 275

12. “*Mình thành đạt cùng giúp người thành đạt*”. Luận ngữ Ung Dã.

13. Tuân Tử: *Hoà tắc nhất, nhất tắc đa lực, đa lực tắc cường, cường tắc thắng vật*. Tuân Tử - Vương chế.

14. An Bình Chu – Giáo sư Đại học Thành Quân Quán Hàn Quốc – Báo cáo tại Hội thảo Quốc tế *Nho giáo và xã hội tương lai*, tháng 10- 2001 tại An Đông Hàn Quốc.

15. Chu Tiến Hữu: *Hạn chế dục vọng, giữ lấy đạo trời. Tính chất nội tại đặc biệt của tư tưởng Nho gia*, Tạp chí Nghiên cứu Khổng Tử, 2- 2006.

- 16, 17. Trần Tăng Huy (2006): *Lý luận xã hội hài hoà của Khổng Tử*. Tạp chí Khổng Tử nghiên cứu số 4, tr.16.